

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2020/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2020
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ**

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Xuân Trường.

- Ông Nguyễn Ngọc Thường.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cấn Trường Trung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST ngày 02 tháng 03 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn M(tức Hoàng Đức M), sinh năm 1978.

Trú quán: Khu 9 , xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị H- Sinh năm 1992. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Địa chỉ: Khu 9 , xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn anh Hoàng Văn M(tức Hoàng Đức M) trình bày: Anh và chị Trần Thị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh ngày 14 tháng 3 năm 2016, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong làm ăn , sinh hoạt , nên thường xuyên cãi chửi nhau, thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, anh chị đã khắc phục nhiều lần và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả nên vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 6 năm 2019 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H để ổn định cuộc sống.

Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng chị H không đến tòa án, Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương để tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật cho chị H nhưng chị H không có mặt.

Về con chung: Anh M trình bày vợ chồng có hai con chung là Hoàng Thùy D, sinh ngày 13/ 9/2016 và Hoàng Thùy T, sinh ngày 30/10/2017 . Sau ly hôn Anh M xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành, anh tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh M không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay, nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 điều 227, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho anh Hoàng Văn M(tức Hoàng Đức M) được ly hôn chị Trần Thị H, về con chung: Giao cho anh M được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Hoàng Thùy D, sinh ngày 13/ 9/2016 và Hoàng Thùy T, sinh ngày 30/10/2017 kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Anh M không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Các mối quan hệ khác về tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Anh M phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh M, chị H để hòa giải nhưng chị H cố tình vắng mặt. Tòa án đã tiến hành làm việc với khu hành chính nơi anh M, chị H sinh sống thì được khu cho biết anh M, chị H có xảy ra mâu thuẫn, đánh, cãi chửi nhau thường xuyên. Nguyên nhân mâu thuẫn thì khu không biết. Hiện tại chị H không có mặt tại địa phương, chị đi làm ăn ở đâu thì khu không biết, thỉnh thoảng mới về. Nay anh M xin ly hôn chị H đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn M(tức Hoàng Đức M) và chị Trần Thị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh ngày 14 tháng 3 năm 2016, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt, nên thường xuyên cãi chửi nhau, thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, anh chị đã khắc phục nhiều lần và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả nên vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 6 năm 2019 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H để ổn định cuộc sống.

Qua xác minh tại địa phương thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng như anh M trình bày là đúng. Xét thấy: Tình cảm vợ chồng giữa anh M và chị H hực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài; Việc anh M xin ly hôn với chị H là có căn cứ, phù hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của Pháp luật, nên xử cho anh M được ly hôn với chị H.

Tòa án triệu tập nhiều nhưng chị H cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết tiếp vụ án. Như vậy chị H đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được xét xử vắng mặt chị H theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh M và chị H có 02 con chung, chị H không có mặt tại phiên Tòa, vậy nên xử giao cho anh M được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Hoàng Thùy D, sinh ngày 13/ 9/2016 và Hoàng Thùy T, sinh ngày 30/10/2017, kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Anh M không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung là do anh tự nguyện nên chấp nhận.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh M không đề nghị Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Chị H vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này chị H có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh M phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 điều 227, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn M (tức Hoàng Đức M) được ly hôn chị Trần Thị Hương.

2. Về con chung: Xử giao cho anh M được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Hoàng Thùy D, sinh ngày 13/ 9/2016 và Hoàng Thùy T, sinh ngày 30/10/2017 kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Minh. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Anh Hoàng Văn M (tức Hoàng Đức M) phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận anh M đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A A/2018/ 0001296 ngày 13/ 01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Anh M đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Văn M (tức Hoàng Đức M) mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Báo cho chị Trần Thị H vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Tân Lộc: Lộc Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Mẫu